

TỔ CHỨC THẨM MỸ MÔI TRƯỜNG Ở VEN KÊNH RẠCH KHU VỰC NỘI THÀNH TP. HỒ CHÍ MINH

(TRONG CÁC DỰ ÁN LÀM SẠCH NHỮNG DÒNG KÊNH NƯỚC ĐEN)

KTS Trịnh Duy Anh

Thập niên vừa qua, trên địa bàn nội thành TP. Hồ Chí Minh có hai dự án lớn đã được hoàn thành và đi vào sử dụng với hiệu quả cao. Đó là dự án đại lộ Võ Văn Kiệt và dự án cải tạo kênh Nhiêu Lộc với hai trục đường dọc bờ kênh. Chúng tôi đã thử làm một khảo sát nhỏ với chừng trên 100 người dân thành phố, kể cả trong và ngoài ngành xây dựng, trong đó có một số kiều bào vốn là người dân Sài Gòn trước đây, nay định cư nước ngoài về thăm quê hương. Trên 80% số người được hỏi về những công trình hay dự án xây dựng nào của TP. Hồ Chí Minh được thực hiện gần đây để lại trong bạn ấn tượng nhiều nhất, đã nhắc đến hai dự án kể trên. Tuy nhiên, có một số sự tiếc rẻ mang tính phổ biến: “*Giá như các dự án đầu tư nhiều hơn chút nữa cho việc làm đẹp các khu nhà ở dọc theo bờ kênh, giá như kiến trúc ven bờ kênh được đầu tư hơn, không chỉ là việc cải tạo mặt tiền và thậm chí là mặt hậu các căn phố trước đây vốn đã không có giá trị lắm về mặt thẩm mỹ, vì chỉ là những khu nhà liền kề khu ổ chuột nay thành mặt tiền, giá như có thêm các công viên cây xanh, giá như và và giá như...*”, chính những nuối tiếc này đã khiến chúng tôi muốn góp một vài ý kiến cho Hội thảo về nhà ở trên kênh rạch do Hội Kiến trúc sư TP. Hồ Chí Minh chủ trì tổ chức trước khi thành phố triển khai dự án chỉnh trang đô thị khu vực hai bên bờ kênh Đôi- quận 8, với tựa đề nêu trên.

Tổ chức thẩm mỹ môi trường kiến trúc

Chất lượng thẩm mỹ của môi trường kiến trúc nói chung và môi trường ở nói riêng đặc trưng bởi hàng loạt các yếu tố vật chất khác nhau, các yếu tố này được con người tạo ra theo “*quy luật của cái đẹp*” (Karl Marx), hay nói cách khác là theo các “*quy luật tạo hình thẩm mỹ*” như các công trình kiến trúc, các tác phẩm điêu khắc, hội họa, các sản phẩm của nghệ thuật tạo dáng công nghiệp, các yếu tố tự nhiên đã được con người tác động vào... cách lựa chọn, sắp đặt chúng, cũng theo những quy luật tạo hình và cảm thụ thẩm mỹ.

Việc lựa chọn, sắp đặt đó được gọi là: ***Tổ chức thẩm mỹ một môi trường kiến trúc.***

Những yếu tố vật chất (hay yếu tố thẩm mỹ) của một khu ở có thể tập hợp thành năm nhóm như sau:

1/ Nhóm các yếu tố kiến trúc: bao gồm các công trình kiến trúc, trong khu ở, trước hết là nhà ở và thứ đến là các công trình dịch vụ công cộng như nhà trẻ, nhà sinh hoạt cộng đồng hay công trình thương mại, dịch vụ trong khu ở; các kiến trúc nhỏ như trạm ATM, trạm điện thoại, bồn hoa, bệ ngồi, hàng rào, cổng, cầu, mặt đường, chòi che mát, đài phun nước trong công viên...

2/ Nhóm các yếu tố tự nhiên: gồm cây xanh che mát, hoa, thảm cỏ, mặt nước, tiểu địa hình, giả sơn và đôi khi cả sinh vật cảnh như cá trong hồ, chim cảnh trong vườn, trong lồng...

3/ Nhóm các yếu tố nghệ thuật tạo hình: gồm các tác phẩm điêu khắc như tượng đài, tượng vườn, phù điêu; tác phẩm hội họa như tranh tường, tranh treo, tác phẩm nghệ thuật sắp đặt...

4/ Nhóm các yếu tố thuộc sản phẩm của ngành kỹ thuật ứng dụng, hay kỹ thuật công nghiệp: thùng đựng rác, máy tập thể dục trong công viên, bảng biển chỉ dẫn, thùng đựng thư báo trước cửa nhà, ghế ngồi...

5/ Nhóm các yếu tố ánh sáng, màu sắc: nhóm yếu tố này là giải pháp chiếu sáng, chiếu sáng nghệ thuật cho toàn khu, cho kiến trúc, cho công viên vào buổi tối và sử dụng ánh sáng tự nhiên, hiệu ứng bóng nắng dưới tàng cây, bóng đổ trên công trình vào ban ngày. Màu sắc tồn tại trên bề mặt của các yếu tố vật chất như kiến trúc, các tác phẩm nghệ thuật thị giác, các yếu tố tự nhiên...

Ngoài năm nhóm yếu tố kể trên, là các yếu tố thị giác còn có những yếu tố khác cũng góp phần mang lại chất lượng thẩm mỹ cho khu ở, ví dụ âm nhạc hay hương thơm của hoa... tuy nhiên trong khuôn khổ bài viết này chúng tôi xin chỉ đề cập đến các yếu tố thị giác.

Mối quan hệ thẩm mỹ giữa các yếu tố vật chất thuộc năm nhóm kể trên của môi trường kiến trúc nói chung hay môi trường ở nói riêng, có thể biểu diễn thông qua sơ đồ sau:

Một điểm cần lưu ý là toàn bộ môi trường kiến trúc mà chúng ta xét, luôn nằm trong tổng thể môi trường sinh thái và xã hội đô thị phát triển theo trục thời gian, như một cơ thể sống. Điều này đòi hỏi chúng ta phải nhìn nhận vấn đề mang tính biện chứng và việc làm đẹp cho môi trường ở phải là một tiến trình, không phải là việc làm một lần.

Tổ chức thẩm mỹ môi trường ở ven kênh rạch

Môi trường ở ven kênh rạch có những đặc điểm riêng biệt khác với nhà ở trên các trục đường, hay nhà vườn, sự khác biệt này chủ yếu do yếu tố tự nhiên và mối quan hệ của nó với kiến trúc, cụ thể là mối quan hệ giữa dòng kênh, đường dọc kênh, cây xanh và nhà ở hai bên bờ kênh, tạo nên cảnh quan đẹp, hấp dẫn đặc biệt. Có nhiều kịch bản khác nhau trong mối quan hệ này tùy thuộc vào cách tổ chức kết nối hai yếu tố này:

Kịch bản thứ nhất: các yếu tố được sắp xếp theo thứ tự: dòng kênh - công viên ven kênh - lối đi bộ ven công viên - đường ô tô - vỉa hè - nhà ở. Trong trường hợp này, mặt nhà quay ra đường, đây là cách tiếp cận phổ biến hiện nay như trên các trục đường hai bên kênh Nhiêu Lộc hay đại lộ Võ Văn Kiệt. Nếu phía trước các dãy nhà có vỉa hè rộng,

có thể tổ chức thành các trục thương mại, dịch vụ, chúng ta có thể thấy trên các đường phố cũ (được phục hồi) của Singapore, hoặc một số đoạn của kênh Nhiêu Lộc, đại lộ Võ Văn Kiệt những hàng quán đông đúc rất hấp dẫn khách du lịch.

Kịch bản thứ hai: các yếu tố được sắp xếp theo thứ tự: dòng kênh - công viên cây xanh ven kênh - lối đi bộ ven công viên nhào. Từ lối đi bộ ven kênh có thể bước vào nhà.

Kịch bản thứ ba: các yếu tố được sắp xếp theo thứ tự: dòng kênh - công viên cây xanh ven kênh - nhào

Kịch bản thứ tư: các yếu tố được sắp xếp theo thứ tự: dòng kênh - nhào

Với các kịch bản 2, 3, 4 mặt nhà quay ra kênh, tiếp cận cơ giới đối với kiến trúc là từ phía sau. Các kịch bản này tạo ra cảnh quan rất thú vị từ bên trong nhà ra kênh, cũng như từ trên kênh nhìn vào kiến trúc hai bên bờ, trong trường hợp khai thác du lịch bằng thuyền trên kênh. Ở các thành phố như Amsterdam hay Venise dạng du lịch này rất phổ biến. Chất lượng thẩm mỹ của môi trường ở ven kênh rạch phụ thuộc trước hết vào việc khai thác mối quan hệ kể trên.

Đồng thời với việc di dời chỉnh trang nhào, có thể tạo ra những công viên nhỏ ven kênh tại các nút giao nhau giữa dòng kênh với kênh, giữa kênh với đường giao thông, nơi các đầu cầu, đặc biệt là các cầu đi bộ, cầu cảnh quan, hoặc theo từng chặng dọc kênh. Các yếu tố tự nhiên tại các tiểu công viên như cây xanh, hoa, thảm cỏ, hay tiểu địa hình cần được chọn lọc và tổ chức một cách bài bản.

Các yếu tố nghệ thuật như điêu khắc, đồ họa, hội họa thường được bố trí trong các tiểu công viên ven kênh, có thể có chủ đề, hoặc thuần túy để trang trí. Các sản phẩm của nghệ thuật tạo dáng công nghiệp có mặt phổ biến trong các khu vực chức năng này, có thể là một thùng đựng rác, một cột đèn chiếu sáng, một vài con thú nhún, cầu trượt, bập bênh cho trẻ em, máy tập thể dục công cộng...

Cũng tại các công viên nhỏ này có thể tổ chức chòi nghỉ chân, ghé hoặc bệ ngồi, trạm dừng xe buýt, cũng có thể là các kiosque bán hoa, sách báo, trạm ATM, quán giải khát, dù che nắng, mưa... Tất nhiên hoạt động của các dịch vụ tại các tiểu công viên này phải được giám sát bởi cộng đồng dân cư lân cận, đảm bảo không ảnh hưởng đến trật tự thẩm mỹ của khu vực.

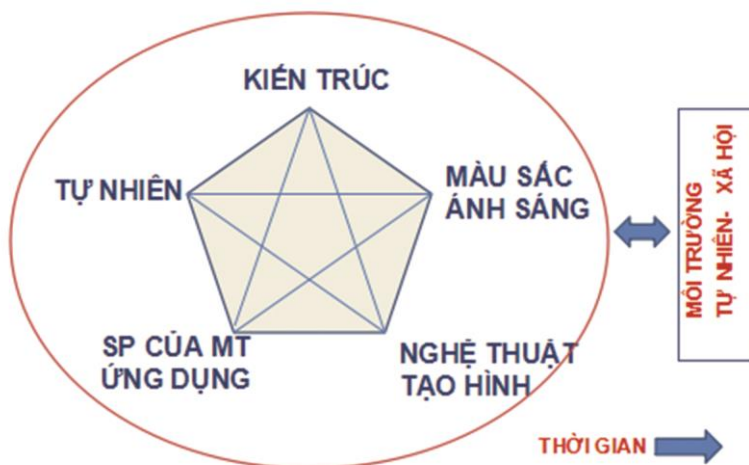
Ánh sáng vừa là điều kiện để cảm nhận thị giác, mặt khác là yếu tố thẩm mỹ quan trọng. Tổ chức chiếu sáng và chiếu sáng nghệ thuật trong môi trường ở ven kênh rạch làm tăng đáng kể giá trị thẩm mỹ của khu vực do sự phản chiếu của mặt nước, giải pháp kết hợp giữa chiếu sáng các trục đường với chiếu sáng các công viên và kiến trúc ven kênh, chiếu sáng cục bộ đối với tác phẩm nghệ thuật điêu khắc, hội họa, đồ họa, cây xanh, vườn hoa, mang lại sức hấp dẫn về đêm cho khu vực. Vào ban ngày nếu khéo léo tổ chức bóng nắng trên bề mặt kiến trúc, tác phẩm điêu khắc hay trên hoa, trên cỏ, trên cây, hoa

nắng bên dưới tàng cây, nắng trên mặt nước của dòng kênh, tạo ra những bức tranh phong cảnh sống động.

Giải pháp màu sắc, chất liệu đối với các yếu tố thẩm mỹ như bề mặt kiến trúc, kiến trúc nhỏ, các tác phẩm nghệ thuật, cây xanh, hoa, các vật dụng có mặt trong môi trường thị giác... theo nguyên lý hài hòa đồng điệu hay bổ túc có thể mang lại những cảm giác khác nhau cho người thụ cảm. Nếu được định hướng, quy hoạch cẩn thận, có nhiều ý nghĩa về mặt thẩm mỹ.

Khi tổ chức thẩm mỹ cho môi trường ở ven kênh rạch cần chú ý khai thác đặc điểm thẩm mỹ của các yếu tố thẩm mỹ và mối quan hệ giữa chúng, lựa chọn, sắp đặt đảm bảo thỏa mãn những quy luật tạo hình thẩm mỹ quan trọng nhất: đó là quy luật về sự hài hòa, hài hòa về tỷ lệ, đường nét, hình khối, màu sắc, chất liệu... giữa các yếu tố thẩm mỹ; Quy luật về chính - phụ, những yếu tố chính có khả năng gây tác động thị giác mạnh được quan tâm trước, những yếu tố thứ yếu được tổ chức, sắp đặt theo những yếu tố chính, đảm bảo sự trật tự hài hòa có cấp độ, đảm bảo hài hòa tổng thể.

Mối quan hệ giữa các yếu tố thẩm mỹ của môi trường kiến trúc



Môi trường kiến trúc như sơ đồ được giới thiệu bên trên, có mối quan hệ với môi trường sinh thái và xã hội nơi xây dựng, khi tổ chức thẩm mỹ môi trường ở ven kênh rạch nội thành TP. Hồ Chí Minh, rất cần sự quan tâm kết nối giữa các khu nhà ở ven kênh rạch với môi trường đô thị của thành phố, sao cho đảm bảo sự hài hòa tổng thể về cả những yếu tố vật thể và phi vật thể như tập quán, truyền thống văn hóa địa phương, khai thác biểu tượng văn hóa của đô thị trong các giải pháp thẩm mỹ đề xuất.

Trên đây là một vài góp ý nhỏ cho một công việc lớn sắp tới của thành phố - dự án chỉnh trang đô thị khu vực hai bên bờ kênh Đồi - quận 8. Với mong muốn được những người trực tiếp thực hiện dự án quan tâm, để trong tương lai, thành phố có những khu

nhờ ven kênh thật đẹp, không thua kém bất kỳ một địa danh du lịch nổi tiếng nào trên thế giới.



TP. Hồ Chí Minh tháng 10 năm 2016

TAØI LIEÄU THAM KHAÛO

- 1 Nguyễn Huy Coân, (2004), *Kieán truùc vaø môi sinh*, NXB Xây döng, Hàø noäi.
- 2 Nguyễn Huy Coân, (1986), *Aình saùng vaø Kieán truùc*, NXB KH-KT, Hàø noäi.
- 3 Nguyễn Huy Coân, (1993), *Môi trööðng xây döng*, NXB KH-KT, Hàø noäi.
- 4 Nguyễn BàuÑang, (1986), *Maøu saéc kieán truùc*, trööðng ÑHKT Hàø noäi.
- 5 Nguyễn Luaän, (1990), *Ñi-dai thò giaùc*, NXB Myõ thuaät HN.
- 6 Hàøn Taát Ngäin, (1999), *Kieán truùc caùnh quan*, NXB Xây döng, Hàø noäi.
- 7 Nguyễn Quaân, (1990), *Ghi chuù veà ngheä thuaät*, NXB Myõ thuaät, Hàø noäi.

8. Nguyễn Quâân,(1986), *Tieáng noùi cuûa hình vaø saéc*, NXB Vaên hoùa, Hàø noãi.
9. Nguyễn Mainh Thu, (2002), *Lý thuyéát kieán truùc*, NXB-Xaây döïng, Hàø noãi.
 11. Lê Ngoïc Traø, Lâm Vinh, Huøynh Nhö Phöông, (1996), *Myõ hoïc ñaïi côõng*, ÑHHueá.
12. A. Achix, 2003, *Kieán truùc Tieâu chuaån vaø Càù ñeïp*, NXB Xaây döïng, Hàø noãi.
13. Uông Chính Chöông (2002), *Myõ hoïc kieán truùc*, NXB Xaây döïng, Hàø noãi.
 14. N. Khasenco, (1982), *Baün chaát càù ñeïp*, NXB Thanh nieân, Hàø noãi.